



## Ổ SSD KC600 2,5" và mSATA

Ổ tự mã hóa dựa trên phần cứng với NAND 3D TLC

---

KC600 của Kingston là một SSD dung lượng đầy đủ được thiết kế để mang lại hiệu năng xuất sắc và được tối ưu để mang lại độ phản hồi hệ thống hiệu quả với thời gian khởi động, tải và truyền đáng kinh ngạc. Có cả kích thước 2,5" và mSATA, dùng giao tiếp SATA Rev 3.0 đi kèm khả năng tương thích ngược. KC600 sử dụng công nghệ NAND 3D TLC, đồng thời hỗ trợ bảo mật toàn diện bao gồm mã hóa phần cứng AES 256 bit, TCG Opal 2.0 và eDrive. Ổ có tốc độ đọc/ghi lên đến 550/520Mb/giây<sup>1</sup> để lưu trữ hiệu quả dữ liệu của bạn lên đến 2TB<sup>2</sup>.

---

- Hiệu năng xuất sắc
- Trang bị công nghệ NAND 3D TLC mới nhất
- Hỗ trợ bộ bảo mật toàn diện (TCG Opal 2.0, AES 256-bit, eDrive)
- Có đầy đủ các mức dung lượng khác nhau

## Tính Năng Chính

- Hiệu năng xuất sắc

Sử dụng công nghệ NAND 3D TLC, ổ cho phép tốc độ đọc/ghi lên đến 550/520MB/giây<sup>1</sup>.

- Bộ bảo mật toàn diện

Bảo vệ và bảo mật dữ liệu của bạn với ổ tự mã hóa của Kingston.

- Nhiều mức dung lượng

KC600 có nhiều mức dung lượng đầy đủ từ 256GB đến 2TB<sup>1</sup>

## Thông Số Kỹ Thuật

### 2.5"

Kích thước	2,5inch
Giao tiếp	SATA Phiên bản 3.0 (6Gb/giây) – với khả năng tương thích ngược với SATA Phiên bản 2.0 (3Gb/giây)
Dung lượng <sup>2</sup>	256GB, 512GB, 1024GB, 2048GB
Bộ điều khiển	SM2259
NAND	3D TLC
Bộ nhớ cache DRAM	Có
Mã hóa	Mã hóa XTS-AES 256-bit
Đọc/ghi tuần tự <sup>1</sup>	256GB – lên đến 550/500MB/giây 512GB-2048GB – lên đến 550/520MB/giây

Đọc/ghi 4K tối đa <sup>1</sup>	lên đến 90.000/80.000 IOPS
Tiêu thụ điện năng	0,06W Ngủ / 0,2W TB / 1,3W (MAX) Đọc / 3,2W (MAX) Ghi
Kích thước	100,1mm x 69,85mm x 7mm
Trọng lượng	40g
Nhiệt độ hoạt động	0°C~70°C
Nhiệt độ bảo quản	-40°C~85°C
Độ rung hoạt động	2,17G Tối đa (7-800Hz)
Độ rung không hoạt động	20G Tối đa (10-2000Hz)
Tuổi thọ	2 triệu giờ MTBF
Bảo hành/hỗ trợ <sup>3</sup>	Bảo hành giới hạn 5 năm với hỗ trợ kỹ thuật miễn phí
Tổng số byte được ghi (TBW) <sup>4</sup>	256GB — 150TB 512GB — 300TB 1024GB — 600TB 2048GB — 1200TB

## mSATA

Kích thước	mSATA
Giao diện	SATA Phiên bản 3.0 (6Gb/giây) – có khả năng tương thích ngược với SATA Phiên bản 2.0 (3Gb/giây)

Các mức dung lượng <sup>2</sup>	256GB, 512GB, 1024GB
Bộ điều khiển	SM2259
NAND	3D TLC
Mã hóa	Mã hóa XTS-AES 256-bit
Đọc/Ghi Tuần tự <sup>1</sup>	256GB — lên đến 550/500MB/giây 512GB– 1024GB — lên đến 550/520MB/giây
Đọc/Ghi 4K tối đa <sup>1</sup>	lên đến 90.000/80.000 IOPS
Tiêu thụ điện năng	Nghỉ 0,08W / Trung bình 0,1W / Đọc 1,2W (Tối đa) / Ghi 2,4W (Tối đa)
Kích thước	50,8mm x2 9,85mm x 4,85mm
Trọng lượng	7g
Nhiệt độ hoạt động	0°C~70°C
Nhiệt độ bảo quản	-40°C~85°C
Độ rung hoạt động	2,17G Tối đa (7-800Hz)
Độ rung khi không hoạt động	Tối đa 20G (10-2000Hz)
Tuổi thọ	2 triệu giờ MTBF
Bảo hành/hỗ trợ <sup>3</sup>	Bảo hành giới hạn 5 năm kèm hỗ trợ kỹ thuật miễn phí

Tổng số byte được ghi (TBW)<sup>4</sup>

256GB — 150TB  
512GB — 300TB  
1024GB — 600TB

## Phần Số

### KC600

SKC600/256G

SKC600/512G

SKC600/1024G

SKC600/2048G

SKC600MS/256G

SKC600MS/512G

SKC600MS/1024G

## Hình Ảnh Sản Phẩm



Ổ SSD này được thiết kế để sử dụng cho máy tính để bàn, máy tính xách tay và không dành cho các môi trường máy chủ.

Các chức năng mã hóa đề cập đến trong phần này được tích hợp trong firmware của sản phẩm. Các chức năng mã hóa của firmware chỉ có thể thay đổi trong quá trình sản xuất và người dùng thông thường không thể thay đổi chúng. Sản phẩm được thiết kế để người dùng có thể tự lắp đặt theo hướng dẫn từng bước trong tờ hướng dẫn lắp đặt đi kèm với sản phẩm nên sử dụng được ngay mà không cần nhà cung cấp hỗ trợ.

1. Dựa trên "hiệu năng vừa khai hộp" sử dụng bo mạch chủ SATA Phiên bản 3.0. Tốc độ có thể thay đổi tùy thuộc vào phần cứng, phần mềm và cách sử dụng máy chủ. Tốc độ Đọc/Ghi 4k Ngẫu nhiên IOMETER được dựa trên phân vùng 8GB.
2. Một phần dung lượng được liệt kê trên thiết bị lưu trữ Flash được dùng để định dạng và chức năng khác, không dùng để lưu trữ dữ liệu. Vì vậy, dung lượng thực tế để lưu trữ dữ liệu thường thấp hơn dung lượng ghi trên sản phẩm. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập [Hướng dẫn về Bộ nhớ Flash của Kingston](#).
3. Bảo hành giới hạn trong thời gian 05 năm hoặc theo "Tuổi thọ còn lại của SSD", có thể tìm thông số này bằng Kingston SSD Manager trên ([kingston.com/SSDManager](http://kingston.com/SSDManager)). Sản phẩm mới chưa sử dụng có độ hao mòn là một trăm (100) và sản phẩm đã đạt đến giới hạn độ bền của chu kỳ ghi xóa sẽ có độ hao mòn là một (1). Xem [Kingston.com/wa](http://Kingston.com/wa) để biết thêm chi tiết.
4. **Tổng số byte được ghi** (TBW) được tính từ JEDEC Client Workload (JESD219A).



TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.

©2024 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan, Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKD-11022023